CẤU TRÚC KHÔNG GIAN KINH THÀNH HUẾ

Võ Ngọc Đức*, Nguyễn Ngọc Tùng
Khoa Kiến trúc, trường Đại học Khoa học Huế
** Email: voduchue@yahoo.com*

TÓM TẮT

Kinh thành Huế là sự kết hợp độc đáo giữa những nguyên tắc kiến trúc truyền thống Việt nam, tư tưởng triết lý phương Đông, kiến trúc quân sự phương Tây (Vauban).

Thuật phong thuỷ được áp dụng nghiêm ngặt trong việc chọn vị trí và chọn hướng xây thành. Vị trí Kinh thành Huế được lựa chọn cẩn thận, bao gồm đầy đủ các đặc trưng địa lý như là: sông, núi, đất đai bằng phẳng và các nét cảnh quan đặc trưng: có núi Ngự làm tiền án, sông Hương làm minh đường, hai đảo Cồn Hến và Dã Viên tượng trưng tả Thanh Long, hữu Bạch Hổ…

Việc chọn địa hình, dựng đồ án; kỹ thuật thi công tường thành, xử lý móng, xây gạch; nghệ thuật trang trí, điêu khắc gỗ, làm ngói men; hệ thống mạng lưới giao thông ô cờ, cấu trúc theo trục thần đạo, hệ thống thuỷ hệ, cách bố cục các công trình truyền thống tương tự như các phương thức xây dựng kiến trúc cổ Việt nam. Vòng thành ngoài Kinh Thành theo kiểu kiến trúc kiểu Vauban, hai vòng trong Hoàng Thành và Tử Cấm Thành vẫn là kiến trúc thành cổ phương Đông.

Cấu trúc không gian Thành Huế hình thành đô thị sinh thái, lịch sử hoà nhập con người và thiên nhiên, tạo nên cấu trúc phát triển bền vững là những giá trị về đô thị truyền thống đáng trân trọng của ông cha ta.

***Từ khoá**: Kinh thành, lớp không gian, lớp, cấu trúc không gian, kiến trúc, Vauban, thuật phong thuỷ, tổ chức không gian.*

1. MỞ ĐẦU

1.1. Đặt vấn đề

Di sản kiến trúc Huế bao gồm: thành quách, cung điện, đền đài, miếu mạo, lăng tẩm của các vua nhà Nguyễn đã được UNESCO công nhận năm 1993 nhưng cụ thể nó có những giá trị kiến trúc gì vẫn chưa có đề tài nào nhìn nhận một cách rõ ràng và cụ thể.

Vấn đề xây dựng một nền kiến trúc hiện đại đậm đà bản sắc dân tộc đã và đang được Đảng và Nhà nước đặt lên hàng đầu. Bài viết nghiên cứu cấu trúc không gian truyền thống trong kiến trúc Kinh thành Huế nhằm tìm ra những đặc điểm, giá trị đặc trưng, phân loại các loại hình không gian trong Kinh thành Huế. Từ những giá trị của lớp không gian truyền thống này, mở ra hướng đi mới vận dụng vào công tác bảo tồn và khai thác các giá trị của lớp không gian trong tổ chức không gian kiến trúc đô thị Huế.

1.2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu

a. Đối tượng nghiên cứu là các lớp không gian kiến trúc Kinh thành Huế. Phạm vị nghiên cứu chủ yếu là khu vực Kinh thành Huế. Tuy nhiên để có cách nhìn tổng thể, chúng tôi mở rộng phạm vi không gian nghiên cứu với các vùng không gian có liên quan xung quanh.

b. Phương pháp nghiên cứu chủ yếu

- Thu thập tài liệu và nghiên cứu điền giả, khảo sát thực tế.

- Phương pháp mô hình và sơ đồ hoá bằng các phần mềm đồ hoạ kiến trúc.

- Phương pháp bóc tách từng lớp không gian theo các đặc điểm: lịch sử hình thành, chức năng sử dụng, nghệ thuật tạo hình,… để xem xét, phân tích. Sau đó dùng phương pháp đối chiếu, so sánh, tìm các cơ sở khoa học lý giải đồng thời tìm ra các mối quan hệ, giá trị và đặc trưng của lớp không gian Kinh thành.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái quát lịch sử hình thành không gian Kinh thành Huế

2.1.1. Khái quát lịch sử phát triển không gian kiến trúc Kinh đô Huế trước năm 1803

Thành phố Huế nằm ở miền trung Việt Nam, là kinh đô của triều đình phong kiến nhà Nguyễn từ năm 1802 đến năm 1945, di sản kiến trúc và cảnh quan thiên nhiên của Huế là một minh chứng cho nền văn hoá và kiến trúc đô thị của Việt Nam.

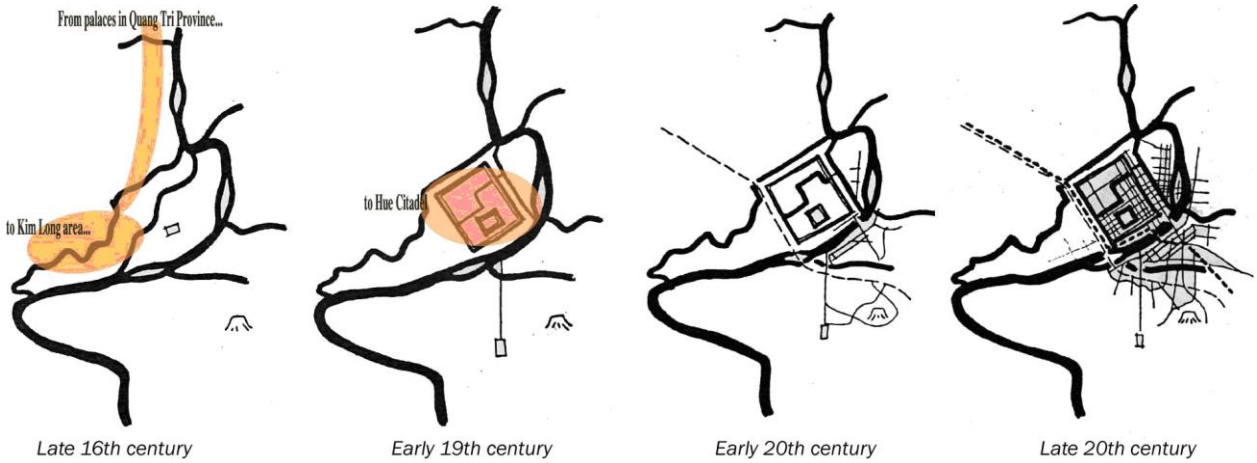

Hình 1*. Sự biến đổi không gian đô thị Huế qua các giai đoạn*[1]

Theo Quốc sử quán triều Nguyễn, Đại Nam nhất thống chí, năm 1307 đời nhà Trần, vùng đất châu Ô và châu Lý của Chăm pa trở thành châu Thuận và châu Hoá của Đại Việt do sự kiện Huyền Trân công chúa kết hôn với Chế Mân, địa danh "Huế" cũng ra đời từ thời điểm lịch sử đó.

[1]Adamson M. and Ejdeholm L.M. (1999), *At the Heart of Hue: Assessment of The Public Spaces along The Song Huong*, Department of Architecture, Lund Instiute.

Không gian đô thị Huế được lựa chọn vị trí chiến lược kỹ càng qua nhiều đời các chúa nhà Nguyễn. Năm Bính Tý 1635, chúa Thượng (Nguyễn Phúc Lan) dời phủ vào Kim Long (huyện Hương Trà). Năm Đinh Mão 1687, chúa Nghĩa (Nguyễn Phúc Trân) dời phủ về làng Phú Xuân, gọi là chính dinh. Năm 1788, Nguyễn Huệ sau khi lên ngôi đã lấy Phú Xuân làm kinh đô thống nhất.

Từ thời bấy giờ, các chúa Nguyễn đã có ý đồ, tư tưởng về tổ chức không gian thành luỹ phục vụ việc phòng thủ hình thành nên đô thị Huế ngày nay.

Năm 1801, Nguyễn Ánh trở về chiếm lại Phú Xuân. Năm 1802, ông lên ngôi Hoàng đế với niên hiệu Gia Long. Phú Xuân được chọn làm Kinh đô của cả nước. Năm 1803, vua Gia Long bắt tay vào việc quy hoạch, thiết kế và chuẩn bị thi công dự án "Quy hoạch Kinh đô". Dưới thời Gia Long không gian kiến trúc đô thị Huế bắt đầu được hình thành rõ ràng, bài bản trong việc tổ chức các lớp không gian kiến trúc.

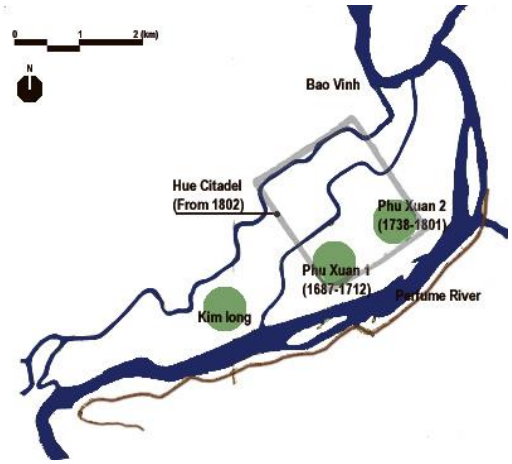

***Hình 2**. Quá trình dịch chuyển không gian đô thị Huế*

2.1.2. Sự hình thành lớp không gian Kinh thành Huế (1803-1833)

a. Không gian khởi đầu:

Vị trí thành Phú Xuân với trục phía Nam thẳng tới núi Ngự Bình được các chúa Nguyễn chọn và đặt Chánh dinh của mình. Đến thời Gia long, ông đã đích thân nghiên cứu vị trí thành Huế và đã chọn vùng đất từ làng Kim Long tới thành Thanh Hà quanh vùng Chánh dinh cũ. Vị trí này phía trước có không gian mặt nước sông Hương thuận tiện giao thông, xung quanh có các dãy núi thuận tiện bảo vệ Kinh thành.

b. Không gian Kinh thành

Kinh thành Huế được Gia long xây dựng từ trong ra ngoài gồm: chọn vị trí thành (1/5/1803), bắt đầu xây Tử Cấm Thành và Hoàng Thành (9/5/1804), và xây tường thành (28/5/1805). Kinh Thành Huế được quy hoạch bên bờ Bắc sông Hương, xoay mặt về hướng Nam, với diện tích mặt bằng 520 ha, có 11 cửa chính. Lớp thành ngoài cùng ban đầu chỉ đắp bằng đất, mãi đến cuối đời Gia Long mới bắt đầu xây gạch.

Hệ thống thành quách gồm nhiều lớp không gian: Kinh thành, Hoàng thành và Tử Cấm thành được xây dựng cùng trên một trục. Với chu vi khoảng 9km, Kinh thành có hình gần như vuông, đường chia ô cờ. Trong phạm vi Thành nội, xây dựng nhiều toà nhà dùng làm cơ quan của triều đình. Thời kỳ này sông Hương trở thành tuyến chính, các chi lưu tự nhiên và nhân tạo của nó trở thành những tuyến phụ dùng để phân định các địa phận.

Lớp không gian vòng thành ngoài: Kinh thành Huế là một tác phẩm kiến trúc nghệ thuật độc đáo được xây dựng trong 27 năm (1805-1832) là thành trì vĩ đại và kiến cố nhất so với các kinh đô khác trong lịch sử phong kiến Việt nam. Kinh thành xây dựng theo kiểu Vauban, dạng gần hình vuông mỗi cạnh dài 2235m, chu vi gần 9000m, có 11 cửa, có 24 pháo đài, tường cao trên 5m.

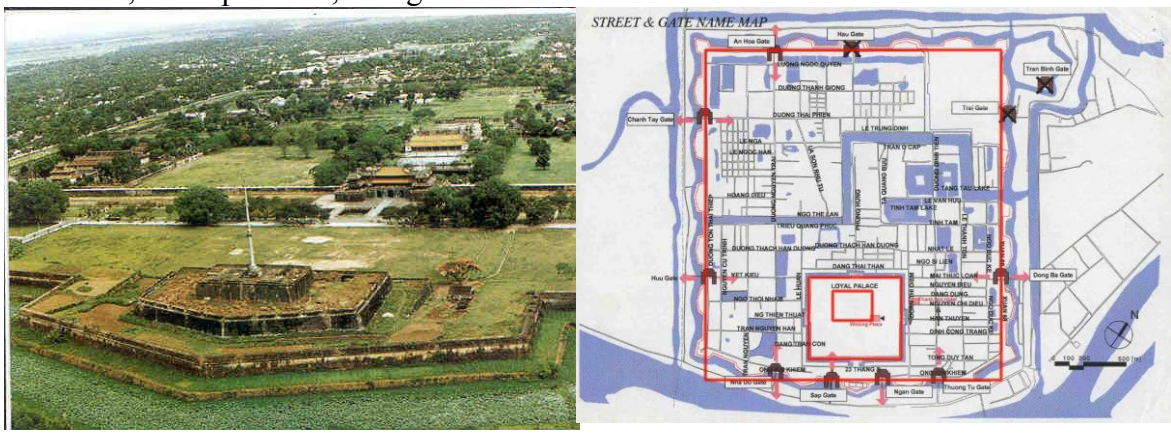

***Hình 3**. Các lớp không gian Kinh thành Huế [nguồn internet]*

Thành ngoài, đài cột cờ là một kiến trúc quan trọng trên đường trục chủ đạo, ở trung tâm tường thành phía Nam, ba cấp nền đài cao 17m50, cột cờ xưa bằng gỗ nay bằng bê tông cốt thép cao 55m. Phía góc đông bắc Kinh thành còn một thành nhỏ mang tên Trấn Bình Đài (gọi là đồn Mang Cá) xây hình lục giác, chu vi gần 1000m, có cửa thông với Kinh thành. Bao bọc phía ngoài tường thành là lớp không gian sông Hộ thành. Lớp thành này giữ vai trò phòng thủ chặt chẽ cho đô thị Huế. Kinh thành là nơi sinh sống của quan lại và dân cư.

Lớp không gian vòng thành giữa: Hoàng thành, còn gọi là Hoàng cung hay Đại nội hình chữ nhật, trước và sau dài 622m, hai bên phải trái dài 606m. Tường Hoàng thành xây bằng gạch cao hơn 4m, dày khoảng 1m, chu vi là 2356m với diện tích 37,5ha. Bên trong Hoàng thành được phân chia thành các lớp không gian theo chức năng sử dụng khác nhau. Hoàng thành mở 4 cửa, xung quanh Hoàng thành cũng có lớp không gian xanh bao gồm: hào nước bảo vệ và cây xanh. Hoàng thành là nơi làm việc, thờ cúng của Vua chúa.

Lớp không gian vòng thành trong cùng: là khu trung tâm của Hoàng thành và Kinh thành gọi là Tử Cấm thành hình chữ nhật có kích thước 290x324m, diện tích trên 9ha và chu vi là 1228m, mở 7 cửa, tường xây cao 3,1m, dày 0,72m. Tử Cấm Thành là nơi ở và sinh hoạt của vua, hoàng hậu và các cung tần mỹ nữ.

Cấu trúc lớp không gian các vòng thành được tổ chức bao bọc theo một ý đồ thống nhất, chặt chẽ, hài hoà tạo nên tổng thể kiến trúc - cảnh quan tuyệt vời. Kinh Thành Huế là sự kết hợp độc đáo giữa những nguyên tắc kiến trúc truyền thống nhiều lớp Việt Nam, tư tưởng triết lý phương Đông với thuyết âm dương ngũ hành của Dịch học Trung Hoa cùng những đặc điểm mang ảnh hưởng kiến trúc quân sự phương Tây kiểu Vauban.

2.1.3. Lớp không gian đô thị Huế

Trong nửa thế kỷ tiếp theo (cho tới khi thực dân Pháp xâm lược nước ta năm 1858) bên bờ bắc sông Hương, đô thị Huế vẫn tiếp tục phát triển theo kiểu kiến trúc truyền thống, dần dần mở rộng nhiều lớp không gian khác nhau ngoài phạm vi Kinh thành. Các công trình ở Hoàng thành không chỉ có cách thức cổ truyền của đình chùa phương Bắc mà còn hội nhập quy cách của các đô thị phía Nam như Hội An. Các lớp không gian đô thị Kim Long, Vĩ Dạ, Bao Vinh... đều được hình thành trong giai đoạn này.

2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hình thành không gian Kinh Thành Huế

2.2.1. Nguyên tắc phong thuỷ

Triều đình nhà Nguyễn bấy giờ quan tâm đặc biệt đến những nguyên tắc quy hoạch kiến trúc truyền thống của dân tộc nói riêng và của Đông phương nói chung. Đó là những tiêu chí quy hoạch kiến trúc được rút ra từ Dịch lý và thuật Phong thủy. Đây là tư tưởng chủ đạo trong quy hoạch bố cục tổng mặt bằng kiến trúc Kinh đô Huế.

Vị trí Kinh thành Huế được lựa chọn cẩn thận, chứa đựng đầy đủ các đặc trưng địa lý như là: sông, núi, đất đai bằng phẳng và các nét đặc trưng cảnh quan. Theo nguyên tắc phong thuỷ, dòng sông Hương và núi Ngự Bình đóng vai trò minh đường và bình phong cho Kinh thành, cồn Hến và cồn Dã Viên là hai yếu tố tả Thanh Long, hữu Bạch Hổ hình thành nên các lớp không gian trong tổng thể đô thị Huế.

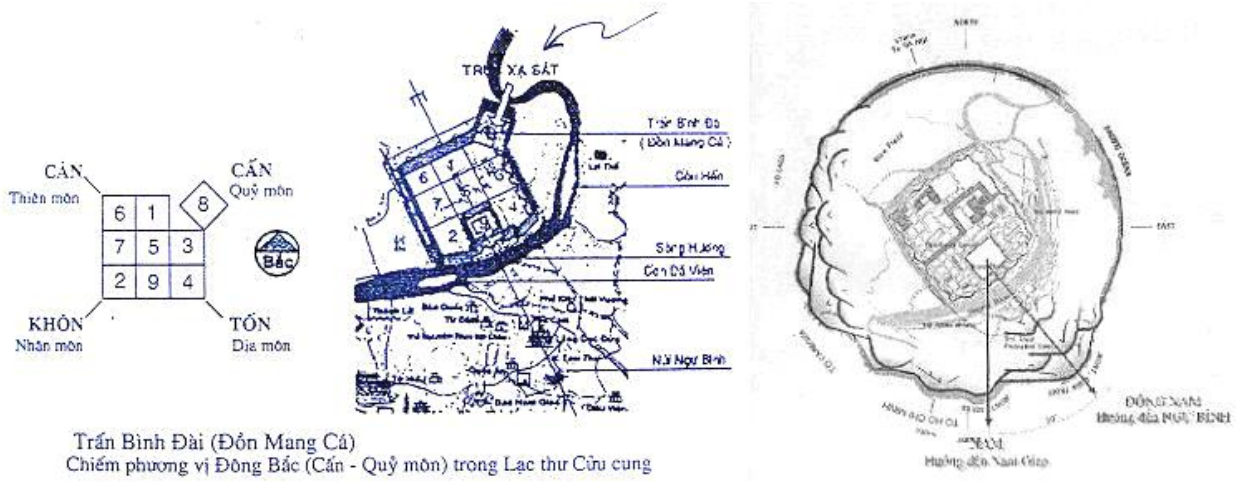

***Hình 4**. Cửu cung, trục thần đạo và cấu trúc Kinh thành Huế*
(nguồn Waseda University, có xử lý bởi tác giả)

2.2.2. Kiểu thành luỹ phòng thủ Vauban[2]

Theo nhà nghiên cứu Phan Thuận An:

Phần lớn các thành luỹ kiểu Vauban bấy giờ đều đã được xây theo đồ án hình vuông hoặc hình đa giác đều với năm, sáu hoặc tám cạnh. Giữa hai cạnh kế cận là một góc lồi tạo thành pháo đài. Những góc thành trông có vẻ đều đặn này đã được ví như dạng các cánh của một ngôi sao… Thành luỹ xây theo kiểu này là cả một hệ thống phức hợp các công trình kiến trúc liên quan chặt chẽ với nhau và mang tính phòng thủ rất vững chắc. Đại khái nó bao gồm các bộ phận chính kể từ trong thành ra bên ngoài như sau: luỹ, pháo đài, giác bảo hay pháo đài góc, đoạn thành nối hai pháo đài, tường bắn, pháo nhãn hay pháo môn, phòng lộ, hào, thành giai, con đường kín…[3]

Khi đất nước vừa được thống nhất, Nguyễn Ánh muốn xây dựng Kinh Thành phải vững mạnh, kiên cố, đồng thời phải biểu hiện sức mạnh chính trị và quân sự của mình. Chính vì vậy, kiểu phòng thủ Vauban, kiểu kiến trúc thành lũy điển hình của phương Tây trong thời kỳ đó, theo lối zích zắc lồi lõm được chọn làm kiểu mẫu cho việc xây dựng. Kinh Thành xây theo dạng hình vuông, có tất cả 11 cổng ra vào, 24 pháo đài, tường thành dày và cao, các góc đều có đài quan sát, xung quanh là hệ thống hào nước bao quanh phía trước.

2.2.3. Kế thừa kiến trúc truyền thống Việt nam

Kế thừa những quy luật truyền thống, Kinh thành Huế đã được vua Gia Long chọn địa hình, dựng đồ án; kỹ thuật thi công tường thành, xử lý móng, xây gạch; nghệ thuật trang trí, điêu khắc gỗ, làm ngói men… tương tự như các phương thức xây dựng kiến trúc cổ Việt nam. Một số kiến trúc như lầu cửa, vọng đài, kỳ đài… mang phong cách kiến trúc truyền thống cổ xưa.

Bố cục Kinh thành theo kiểu không gian có lớp lang, có trục định hướng. Tất cả các công trình chính từ ba vòng thành cho đến các công trình quan trọng ở Kinh thành, Hoàng thành và Tử Cấm thành đều được sắp xếp trên một trục gọi là trục thần đạo. Tổ chức không gian theo trục tạo khả năng định hướng đồng bộ cho các công trình chính đều quay mặt hướng tốt (thường là hướng Nam hoặc Đông Nam). Giải pháp bố cục theo trục tạo chiều sâu hình thành nên các lớp không gian, có tác dụng định hướng, phân cấp tầm quan trọng của các không gian kiến trúc. Từ Điện Thái Hoà, Ngọ Môn, Kỳ đài, hộ Thành Hào, Phu Văn Lâu, Nghênh Lương Đình, sông Hương, núi Ngự… Hệ thống mạng lưới giao thông ô cờ, cấu trúc theo trục thần đạo, hệ thống thuỷ hệ, cách bố cục các công trình truyền thống một mặt thể hiện quyền lực của chế độ quân chủ phong kiến đồng thời tạo ra sự đồng bộ, nhất quán, định hướng cho các công trình.

---

[2] VauBan tên là Sébastien Le Prestre de Vauban (1633-1707) sinh tại Yonne, Pháp, nguyên là kỹ sư công binh, được thăng cấp Thống chế dưới thời vua Louis XIV. Ông đã đứng ra điều khiển việc sửa sang và xây dựng trên 300 đồn luỹ và thành trì nước Pháp thời bấy giờ.

[3] Phan Thuận An (1999), *Kinh thành Huế*, nhà xuất bản Thuận Hoá, Huế.

Hệ khung vì kèo, cột rường gỗ với phong cách thô mộc, giản dị; cách liên kết, lắp dựng mang đậm chất truyền thống. Các thành phần cấu thành không gian cảnh quan như: bờ rào, bờ dậu, tường thành, tam quan, các yếu tố thiên nhiên có tỷ lệ nhỏ, khiêm tốn, gần gũi con người, vật liệu chân thực… Trang trí tinh xảo hơn là phô trương, diễn tả các tích dân gian, thiên nhiên...

Giải pháp kiến trúc Kinh thành được tổ chức hài hoà với cảnh quan thiên nhiên. Các không gian kiến trúc thành phần trong nhà vườn, nhà cung điện được bố cục phân tán, theo nhiều lớp đan xen với thiên nhiên. Các lớp không gian phân chia theo chiều ngang, dàn trải, linh hoạt và mang tính ước lệ cao, tạo điều kiện thông thoáng cho công trình như cấu trúc sân trong, các nhà tả vu, hữu vu, trường lang, nhà cầu, hồ nước…

2.2.4. Cấu trúc lớp không gian

Không gian kiến trúc là một bộ phận của không gian vật chất ba chiều, được xác định hoặc giới hạn bởi các yếu tố kiến trúc. Các yếu tố kiến trúc xác định không gian có thể có dạng điểm, dạng tuyến (đường) và dạng diện (bề mặt), mỗi dạng lại có một nội dung cụ thể tuỳ theo từng quy mô và hoàn cảnh. Có thể khái quát rằng lớp là tập hợp vô vàn điểm ảnh trong không gian có cùng một tính chất. Các lớp không gian là một phần của không gian được sắp xếp từ lớp không gian này đến lớp không gian kia theo một hay nhiều phương khác nhau.

2.2.5. Hiện trạng các lớp không gian trong kiến trúc Kinh thành

Năm 1945, vua Bảo Đại thừa nhận sự chấm dứt của triều Nguyễn. Sau đó, Việt Nam trải qua thời kỳ chiến tranh chống thực dân Pháp (1945-1954), rồi đến Đế quốc Mỹ và "chế độ cũ" trong 20 năm (1955-1975). Kinh Thành Huế trở thành nơi người dân trốn đạn pháo bom đạn, chiến tranh đã làm thay đổi nhanh chóng hình thái đô thị của Kinh Thành. Có rất nhiều công trình kiến trúc cung đình và nhà dân bị phá hủy nghiêm trọng như Lục Bộ, Tân Miếu, và Thường Mậu Viên. Thêm vào đó, nhiều con đường nhỏ hình thành làm cho khu vực trong Kinh Thành Huế chia thành nhiều lô đất có hình dáng đa dạng và tỷ lệ khác nhau. Sau khi Việt Nam trở thành đất nước thống nhất (1975), một lượng lớn dân nhập cư vào thành và họ đã xây dựng nhà ở theo nhiều kiểu khác nhau, thậm chí những khu đất nằm trên Kinh thành cũng xuất hiện nhiều kiểu nhà dân. Điều đó đã tạo ra sự biến đổi lớn về hình thái khu vực Kinh Thành mà chúng ta có thể thấy như hiện nay.

Bằng phương pháp tách lớp không gian, chúng tôi bóc tách Kinh thành thành 5 lớp không gian chính: không gian thành, cổng; không gian công trình cổ; không gian mặt nước, cây xanh; không gian công trình dân dụng; không gian hoạt động con người. Chúng ta có thể thấy rõ qua hình 5,6,7,8 và hình 9. Số liệu khảo sát cho thấy tình hình dân số trong giai đoạn gần đây ít biến động; địa hình khu vực trong nội thành thấp hay ngập lụt; hệ thống mạng lưới đường ô bàn cờ ít thay đổi, bề rộng đường hẹp bé hơn 12m.

***Hình 5**. Hiện trạng cổng Kinh Thành Huế*

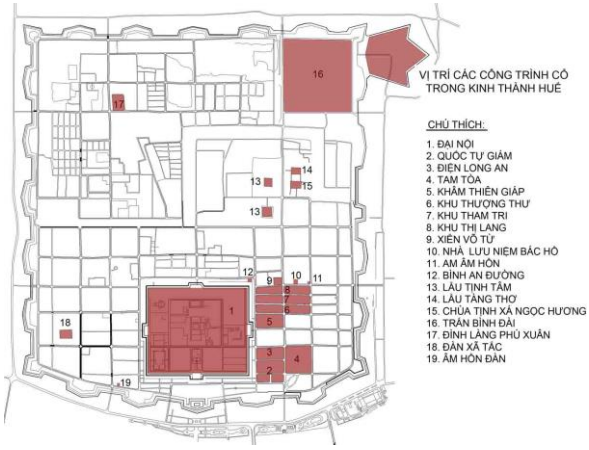

***Hình 6**. Vi trí công trình cổ đang được khoanh vùng bảo vệ*

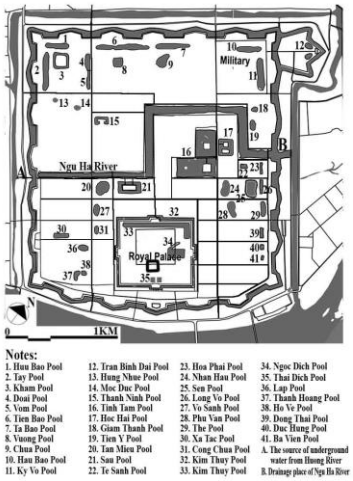

***Hình 7**. Hiện trạng mặt nước, hệ thống 41 hồ vẫn còn nhưng đang bị xâm chiếm*

***Hình 8**. Hiện trạng cơ cấu sử dụng đất*

***Hình 9**. Hiện trạng giao thông*

2.3. Giá trị và các loại hình bố cục không gian trong kiến trúc Kinh thành Huế

2.3.1. Giá trị của không gian lớp truyền thống trong kiến trúc Kinh thành Huế

Quá trình phân tích lịch sử hình thành và chuyển đổi, các yếu tố ảnh hưởng, đặc điểm khí hậu nhiệt đới gió mùa, các phong tục tập quán, các yếu tố văn hoá, đặc điểm nghệ thuật… chúng tôi rút ra 5 giá trị của kiến trúc Kinh thành như sau:

a. Giá trị sử dụng của không gian lớp truyền thống

b. Giá trị thẩm mỹ, tạo hình của không gian lớp truyền thống

c. Giá trị văn hoá lịch sử của không gian lớp truyền thống

d. Giá trị cảm nhận tinh thần trong nghệ thuật tổ chức không gian

e. Tính thời đại của không gian lớp truyền thống

2.3.2. Các loại hình bố cục lớp không gian trong kiến trúc Kinh thành Huế

Qua nghiên cứu, tìm hiểu lịch sử, đánh giá hiện trạng, bóc tách lớp không gian (bảng 1) và tổng hợp, chúng tôi đề xuất 3 loại hình tổ chức lớp không gian trong kiến trúc Kinh thành.

***Bảng 1**. Một số công trình ở Huế tác giả đã khảo sát các lớp không gian (nguồn tác giả)*

STT	Tên công trình	Các loại hình lớp không gian									Đặc điểm				
		Kiến trúc bờ thành	Kiến trúc Tam quan	Kiến trúc Tả vu, hữu	Kiến trúc các bậc thang	Kiến trúc bình phong	Sân trước nhà chính	Sân trong, tiểu cảnh	Kiến trúc nhà cầu	Không gian đệm	KG lớp mở với MTTN	KG lớp theo tuyến trục	KG lớp linh hoạt, đa năng	Tỷ lệ của KG	Biểu cảm TrThống KG lớp
1	Kiến trúc Kinh thành Huế	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•
2	Kiến trúc cung điện Huế	•	•	•	•		•	•	•	•	•	•	•	•	•
3	Kiến trúc đàn Xã Tắc	•			•					•	•	•	•	•	•
4	K/trúc đình làng Phú Xuân		•		•		•			•	•	•	•	•	•
5	Kiến trúc nhà vườn	•				•	•			•	•		•	•	•
6	Kiến trúc nhà truyền thống							•		•			•	•	•

a. Tổ chức lớp không gian bao chứa

Các vòng thành Kinh thành, đàn Xã Tắc, các khuôn viên nhà vườn… được tổ chức theo kiểu không gian bao chứa. Hình thái bố cục kiểu này là một không gian lớn có thể bao chứa trong nó một không gian nhỏ hơn. Việc đặt một không gian nhỏ trong một không gian lớn làm thay đổi tính liên tục không gian và liên tục thị giác theo ý muốn.

Không gian được chứa đựng có thể khác với không gian chứa đựng về hình thể nhằm nhấn mạnh nó như một chủ thể độc lập. Sự tương phản về hình thể này chỉ sự khác biệt về chức năng hoặc ý nghĩa của không gian được chứa đựng.

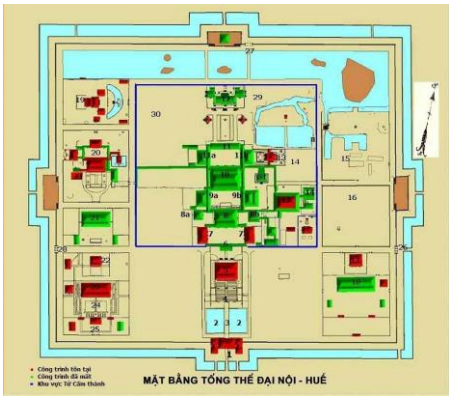

***Hình 10**. Tổ chức không gian bao chứa trong Hoàng Thành*

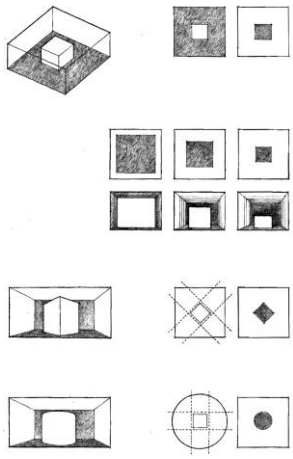

***Hình 11**. Không gian bao chứa không gian khác [4]*

b. Tổ chức lớp không gian theo tuyến

Các công trình chính của Kinh thành như Điện Thái Hoà, Ngọ Môn, Kỳ đài, Phu Văn Lâu, Nghênh Lương Đình, núi Ngự… được tổ chức theo trục, tuyến. Tổ chức kiểu này chứa đựng một loạt không gian giống nhau chuyển động theo một tuyến. Các không gian thành phần được liên kết trực tiếp với nhau hoặc thông qua một không gian dạng tuyến riêng biệt khác. Hình thức chuyển động của tuyến có thể dạng đường thẳng, cong hay theo một quy luật tuyến nào đó.

Để nhấn mạnh một không gian thành phần nào đó trên tuyến, người ta nhấn mạnh độ lớn và hình dạng thể hiện những không gian có tầm quan trọng. Tầm quan trọng của những không gian này càng được nhấn mạnh khi nó được đặt ở cuối tuyến, đặt ở điểm thắt, điểm gãy khúc của tuyến hoặc đặt tách ra khỏi tuyến. Tổ chức không gian dạng tuyến thể hiện chiều hướng của sự chuyển động.

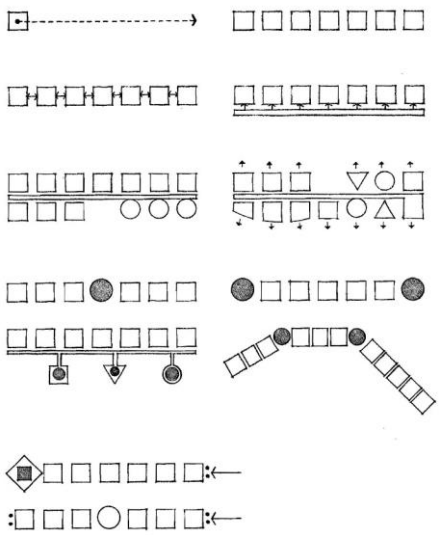

***Hình 12**. Hình thức tổ chức lớp không gian theo tuyến [4]*

c. Tổ chức lớp không gian theo mạng

Kinh thành được tổ chức gồm 9 ô vuông liên kết với nhau theo dạng mạng. Hình thái tổ chức không gian kiểu này tạo ra các lớp không gian mang tính chất dương và âm.

Các phần của mạng có thể thay đổi tính liên tục, quay góc hay ngắt quãng, làm cho phần ngắt quãng này có nhịp lớn hơn để nhấn mạnh một không gian chủ đạo hoặc để thích nghi với thiên thiên địa hình.

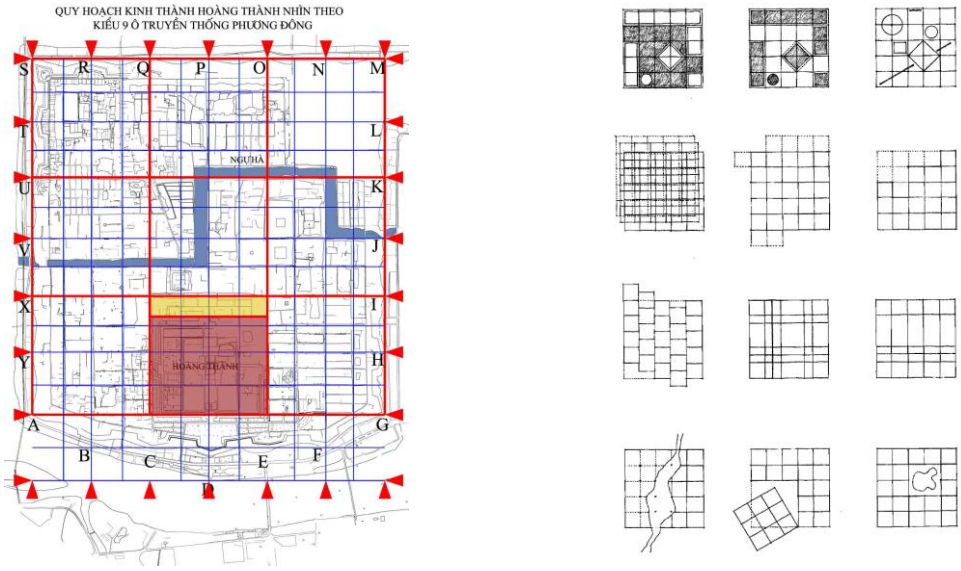

***Hình 13**. Cấu trúc mạng Kinh thành Huế*

3. KẾT LUẬN

Không gian lớp là một loại hình không gian cơ bản nhất trong kiến trúc Kinh thành Huế. Qua thời gian, cấu trúc các lớp không gian trong kiến trúc Kinh thành Huế đã khẳng định được giá trị của mình qua quá trình biến đổi cả quy mô, phương thức liên kết và chức năng sử dụng. Thông qua bài viết tác giả mong muốn đem tới một hướng tiếp cận mới, sử dụng giá trị và các phương thức tổ chức liên kết không gian lớp truyền thống trong công cuộc bảo tồn và phát triển kiến trúc đô thị Huế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Phan Thuận An (1999). *Kinh thành Huế*. Nhà xuất bản Thuận hoá, Huế.

[2]. Vũ Tam Lang (2002). *Kiến trúc cổ Việt Nam*. Nhà xuất bản Xây dựng, Hà Nội.

[3]. Quốc sử quán triều Nguyễn (1969). *Đại Nam nhất thống chí*. Nhà xuất bản KHXH, Hà Nội.

[4]. Francis D.K. Ching (1996). *Architecture-Form, Space, and Order*. I.T.P. A Division of International Thomson Publishing Inc.

SPATIAL STRUCTURE OF HUE CITADEL

Vo Ngoc Duc*, Nguyen Ngoc Tung
Department of Architecture, Hue University of Sciences
** Email: voduchue@yahoo.com*

ABSTRACT

Hue Citadel is a unique combination between the principles of traditional Vietnamese architecture, Eastern philosophys, Western defensive architecture (Vauban).

Feng shui is strictly applied for the choice of location and direction in building. The location of Hue Citadel is carefully selected, including geographical features such as rivers, mountains, plain and landscape features characteristic: Ngu Binh mountain is like a front Screen for Citadel, Huong river is like "minh duong", both of Con Hen and Da Vien islands are symbolized like Left-Blue Dragon and RightWhite Tiger, etc.

The selection of terrain, planning; wall constructive techniques, disposed basement, built brick; decorative art, wood sculpture, enamel tile work; network traffic likes square shape, main axial structure, system of water, the layout building is the same as the traditional method of Vietnamese traditional architecture. Outside rampart is the Vauban, two inside ramparts including the Imperial Citadel and Forbidden City are still the ancient oriental architecture.

Hue's spatial structure creates ecological urban, history of integration between human and nature, and sustainable structure which are the value of traditional urban from our ancestors.

***Keywords**: Citadel, spacial layer, layer, spacial structure, architecture, Vauban, Feng shui, organization of space.*